

De cuong 098

TRƯỜNG ĐH KHXH&NV
KHOA VĂN HỌC VÀ NGÔN NGỮ

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT MÔN HỌC

1. Thông tin chung về môn học:

- Tên môn học:

tên tiếng Việt: Hán Nôm tăng cường

tên tiếng Anh/tiếng khác (nếu có): Enhanced Chinese and Nom Characters

- Mã môn học:

- Môn học thuộc khối kiến thức:

Đại cương <input checked="" type="checkbox"/>		Chuyên nghiệp <input type="checkbox"/>			
Bắt buộc <input checked="" type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Cơ sở ngành <input type="checkbox"/>		Chuyên ngành <input type="checkbox"/>	
		Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>

2. Số tín chỉ: 4

3. Trình độ (dành cho sinh viên năm thứ 1,2...): Năm thứ II

4. Phân bố thời gian: 60 tiết (1 TC = 15 tiết lý thuyết hoặc 30 tiết thực hành)

- Lý thuyết: 60 tiết

- Thực hành:.....tiết

- Thảo luận/Thuyết trình nhóm: tiết

- Các hoạt động khác: (bài tập, trò chơi, đố vui, diễn kịch, xem phim, ...): 60 tiết

- Tự học: 120 tiết

5. Điều kiện tiên quyết:

- Môn học tiên quyết: Hán văn cơ bản, Chữ Nôm (cơ sở)

- Các yêu cầu khác về kiến thức, kỹ năng: cần cù, siêng năng.....

6. Mô tả vắn tắt nội dung môn học: Môn học bao gồm 2 phần:

- 30 tiết Chữ Hán: Văn bản trích giảng gồm Hán văn Việt Nam và Trung Quốc, thuộc các thể loại quen thuộc như thơ, văn xuôi...

- 30 tiết Chữ Nôm: Văn bản Nôm trích từ một số tác phẩm văn học cổ điển tiêu biểu qua các thời kỳ như thơ Nôm Nguyễn Trãi, *Chinh phụ ngâm*, *Truyện Kiều*, *Lục Vân Tiên*...

7. Mục tiêu và kết quả dự kiến của môn học:

- Mục tiêu: Cung cấp cho sinh viên những thao tác cần thiết nhằm minh giải văn bản Hán văn cổ đơn giản, đọc được những văn bản Nôm, từ đó SV có thể tiếp tục tự học hoặc theo học chương trình cao hơn.

- Kết quả dự kiến/chuẩn đầu ra của môn học: (có thể tham khảo thang đo các cấp độ của Bloom để sử dụng các động từ/danh từ chỉ khả năng, kỹ năng và thái độ cụ thể):

Sau khi hoàn tất môn học, sinh viên có thể tự mình sử dụng các sách công cụ vận dụng tra cứu, tìm hiểu, dịch sang tiếng Việt những văn bản chữ Hán thông thường thuộc thể loại tản văn và vận văn của Trung Quốc, Việt Nam;

Đọc được những văn bản Nôm đơn giản.

8. Quan hệ chuẩn đầu ra, giảng dạy và đánh giá:

STT	Kết quả dự kiến/Chuẩn đầu ra của môn học	Các hoạt động dạy và học	Kiểm tra, đánh giá sinh viên
	<p>Sử dụng các sách công cụ, vận dụng tra cứu, tìm hiểu, dịch sang tiếng Việt những văn bản chữ Hán thông thường thuộc thể loại tản văn và vận văn của Trung Quốc, Việt Nam;</p> <p>Đọc được những văn bản Nôm đơn giản.</p> <p>Sinh viên có thái độ trân quý di sản Hán Nôm của dân tộc, nghiêm túc, tự học và tự học suốt đời.</p>	<p><i>GV thuyết trình</i></p> <p><i>Làm việc nhóm</i></p> <p><i>SV thực hành dịch thuật</i></p>	<p><i>Kỹ năng trình bày</i></p> <p><i>Ý kiến hỏi đáp</i></p> <p><i>Kiểm tra giữa kỳ</i></p>

*Ghi chú:

- Bảng dưới đây áp dụng đối với các chương trình đào tạo tham gia đánh giá theo Bộ tiêu chuẩn AUN-QA hoặc khuyến khích đối với các môn học chuyên ngành

- PLO viết tắt của thuật ngữ tiếng Anh “Program Learning Outcomes” (Kết quả học tập của chương trình đào tạo)

STT	Kết quả dự kiến/Chuẩn đầu ra của môn học	Các hoạt động dạy và học	Kiểm tra, đánh giá sinh viên	Kết quả học tập của chương trình đào tạo (dự kiến)		
				Kiến thức	Kỹ năng	Thái độ
	VD: <i>Mô tả/trình bày được</i>	<p><i>GV thuyết trình</i></p> <p><i>Thảo luận nhóm</i></p> <p><i>SV thuyết trình</i></p> <p>.....</p>	<p><i>Kỹ năng trình bày</i></p> <p><i>Ý kiến hỏi đáp</i></p> <p><i>Kiểm tra giữa kỳ</i></p>	<i>PLO1</i>	<i>PLO2</i>	<i>PLO3</i>

9. Tài liệu phục vụ môn học:

- Giáo trình chính: Nguyễn Tri Tài (2002), *Giáo trình tiếng Hán, tập I: cơ sở*, Nxb. Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.

- Tài liệu tham khảo:

- 1/ Trần Văn Chánh (hoặc Thiều Chửu), *Tự điển Hán Việt* (các lần xuất bản).
 - 2/ Trần Văn Chánh, Lê Anh Minh (2002), *Toàn thư tự học Chữ Hán*, Nxb. Trẻ, TP. HCM.
 - 3/ Trần Văn Chánh (2002), *Từ điển hư từ Hán ngữ cổ đại và hiện đại*, Nxb. Trẻ.
 - 4/ Trần Văn Chánh (2005), *Ngữ pháp Hán ngữ cổ và hiện đại*, Nxb. Trẻ, TP. HCM.
 - 5/ Trung tâm Nghiên cứu Quốc học (2014), *Nguyễn Trãi, Quốc âm thi tập*, Nxb. Văn học.
 - 6/ Văn bản Nôm *Chinh phụ ngâm khúc, Đoạn trường tân thanh, Lục Vân Tiên, Đại Nam quốc ngữ diễn ca*, Hát nói của Nguyễn Công Trứ và Cao Bá Quát (do giảng viên cung cấp).
- Trang Web/CDs tham khảo:
- 7/ <http://baike.baidu.com/subview/24351/15897043.htm>
 - 8/ <http://baike.baidu.com/view/4618.htm>
 - 9/ <http://wenku.baidu.com/view/30fcda591eb91a37f1115cf1.html>
 - 10/ <http://wenku.baidu.com/view/b7aa1d672af90242a895e5ea.html>

10. Tiêu chuẩn đánh giá sinh viên:

Thời điểm đánh giá	Tiêu chí đánh giá/ Hình thức đánh giá	Phần trăm	Loại điểm	% kết quả sau cùng
Giữa kỳ	- Chuyên cần - Kiểm tra giữa kỳ	10 % 90 % 100%	Điểm giữa kỳ	30%
Cuối kỳ	- Thi cuối kỳ/Tiểu luận	100%	Điểm cuối kỳ	70%
				100% (10/10)

Thang điểm 10, điểm đạt tối thiểu: 5/10

- Xếp loại đánh giá (GV tự xây dựng)
- Hướng dẫn hình thức, nội dung, thời lượng và tiêu chí chấm điểm (GV tự xây dựng)
- Hướng dẫn về rubrics chấm điểm (GV tự xây dựng tùy đặc thù môn học/ngành học)

11. Yêu cầu/Quy định đối với sinh viên

11.1. Nhiệm vụ của sinh viên

- Sinh viên phải đi học đúng giờ quy định
- Tham dự tối thiểu 80% thời gian lên lớp,...

- Đọc tài liệu và chuẩn bị cho mỗi buổi học trước khi vào lớp...
- Sử dụng công nghệ/phần mềm/thực hành theo hướng dẫn của giảng viên.

11.2. Quy định về thi cử, học vụ

- Không có kiểm tra bù giữa kỳ và cuối kỳ
- Trường hợp chép bài của người khác sẽ bị huỷ bài
-

11.3. Quy định về lịch tiếp SV ngoài giờ và liên hệ trợ giảng (nếu có)

-

12. Nội dung chi tiết môn học: (viết chi tiết tên chương, tiết, mục...)

+ Phần Chữ Hán:

- Bài 1: *Lam Sơn thực lục tự* (Lê Thái Tổ)
Bài đọc thêm: *Độc Tiểu Thanh ký* (Nguyễn Du)
- Bài 2: *Hùng Vương kiến quốc hiệu Văn Lang* (Khâm định Việt sử thông giám cương mục)
- Bài 3: *Hoạ xà thiêm túc* (Chiến quốc sách)
- Bài 4: *Yến Tử sứ Sở* (Yến Tử xuân thu)
- Bài 5: *Đường lang bỏ thiền* (Thuyết Uyển)
- Bài 6: *Duật bạng tương tranh* (Chiến quốc sách)
- Bài 7: *Luận ngữ* (trích đoạn)
- Bài 8: *Hà chính mãnh ư hổ* (Lễ ký)
Bài đọc thêm: *Tái ông thất mã* (Hoài Nam Tử)

+ Phần Chữ Nôm (trích):

- Bài 1: Thơ Nôm Nguyễn Trãi
- Bài 2: *Chinh phụ Ngâm khúc*.
- Bài 3: *Truyện Kiều*.
- Bài 4: *Đại Nam quốc ngữ diễn ca*
- Bài 5: *Lục Vân Tiên*.
- Bài 6: Hát nói Nguyễn Công Trứ - Hát nói Cao Bá Quát

13. Kế hoạch giảng dạy và học tập cụ thể:

Buổi	Số tiết trên lớp	Nội dung bài học	Hoạt động dạy và học Hoặc Nhiệm vụ của SV	Tài liệu cần đọc
1	5	+ Phần Chữ Hán: - Bài 1: <i>Lam Sơn thực lục tự</i> (Lê Thái Tổ) Bài đọc thêm: <i>Độc Tiểu Thanh ký</i> (Nguyễn Du)	- GV thuyết trình - SV thảo luận trong nhóm - SV đọc tài liệu theo hướng dẫn của GV	Đọc: - Giáo trình tiếng Hán, tập I: cơ sở, tr.53 - Từ điển Hán Việt

2	5	- Bài 2: <i>Hùng Vương kiến quốc hiệu Văn Lang</i> (Khâm định Việt sử thông giám cương mục) - Bài 3: <i>Hoạ xà thêm túc</i> (Chiến quốc sách)	- GV thuyết trình - SV thảo luận trong nhóm - SV đọc tài liệu theo hướng dẫn của GV	- Toàn thư tự học Chữ Hán, tr.303 - http://baike.baidu.com/su/bview/24351/15897043.htm
3	5	- Bài 4: <i>Yến Tử sứ Sở</i> (Yến Tử xuân thu) - Bài 5: <i>Đường lang bỏ thiên</i> (Thuyết Uyển)	- GV thuyết trình - SV thảo luận trong nhóm - SV đọc tài liệu theo hướng dẫn của GV	http://baike.baidu.com/view/4618.htm http://wenku.baidu.com/view/30fcda591eb91a37f1115cf1.html
4	5	- Bài 6: <i>Duyệt bạng tương tranh</i> (Chiến quốc sách) - Ôn ngữ pháp Hán cổ	- GV thuyết trình - SV thảo luận trong nhóm - SV đọc tài liệu theo hướng dẫn của GV	http://wenku.baidu.com/view/b7aa1d672af90242a895e5ea.html
5	5	- Bài 7: <i>Luận ngữ</i> (trích đoạn) - Ôn hư từ trong tiếng Hán cổ	- GV thuyết trình - SV thảo luận trong nhóm - SV đọc tài liệu theo hướng dẫn của GV	- Toàn thư tự học Chữ Hán - Ngữ pháp Hán ngữ cổ và hiện đại
6	5	- Bài 8: <i>Hà chính mãnh u hổ</i> (Lễ ký) Bài đọc thêm: <i>Tái ông thất mã</i> (Hoài Nam Tử)	- GV thuyết trình - SV thảo luận trong nhóm - SV đọc tài liệu theo hướng dẫn của GV	- Toàn thư tự học Chữ Hán, tr.351 http://www.baike.com/wiki/%E5%A1%9E%E7%BF%81%E5%A4%B1%E9%A9%AC
7	5	- Bài 1: Thơ Nôm Nguyễn Trãi	- GV thuyết trình - SV thảo luận trong nhóm - SV đọc tài liệu theo hướng dẫn của GV	Nguyễn Trãi, Quốc âm thi tập
8	5	- Bài 2: <i>Chinh phụ Ngâm khúc.</i>	- GV thuyết trình - SV thảo luận trong nhóm - SV đọc tài liệu theo hướng dẫn của GV	Văn bản Nôm <i>Chinh phụ ngâm khúc</i>
9	5	- Bài 3: <i>Truyện Kiều.</i>	- GV thuyết trình - SV thảo luận trong nhóm - SV đọc tài liệu theo hướng dẫn của GV	Văn bản Nôm <i>Truyện Kiều</i>
10	5	- Bài 4: <i>Đại Nam quốc ngữ diễn ca</i>	- GV thuyết trình - SV thảo luận trong nhóm - SV đọc tài liệu theo hướng dẫn của GV	Văn bản Nôm <i>Đại Nam quốc ngữ diễn ca</i>
11	5	- Bài 5: <i>Lục Vân Tiên.</i>	- GV thuyết trình - SV thảo luận trong nhóm - SV đọc tài liệu theo hướng	Văn bản Nôm <i>Lục Vân Tiên.</i>

			<i>dẫn của GV</i>	
12	5	- Bài 6: Hát nói Nguyễn Công Trứ - Hát nói Cao Bá Quát	- <i>GV thuyết trình</i> - <i>SV thảo luận trong nhóm</i> - <i>SV đọc tài liệu theo hướng dẫn của GV</i>	

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 10 năm 2014

Trưởng Khoa

Trưởng Bộ môn

Người biên soạn

PGS.TS. LÊ GIANG

TS. LÊ QUANG TRƯỜNG

TS. NGUYỄN NGỌC QUẬN

*** Ghi chú tổng quát:**

Trường hợp đề cương môn học cần được phát cho sinh viên hoặc môn học chỉ có một GV tham gia giảng dạy thì có thể bổ sung ngay từ đầu phần sau đây (đưa lên phần đầu của đề cương):

Giảng viên phụ trách môn học (có thể dùng bảng hoặc không)

Họ và tên:	Học hàm, học vị:
Địa chỉ cơ quan:	Điện thoại liên hệ:
Email:	Trang web:

Giảng viên hỗ trợ môn học/trợ giảng (nếu có)

Họ và tên:	Học hàm, học vị:
Địa chỉ cơ quan:	Điện thoại liên hệ:
Email:	Trang web:

Cách liên lạc với giảng viên:	(nêu rõ hình thức liên lạc giữa sinh viên với giảng viên/trợ giảng)
-------------------------------	---

Nơi tiến hành môn học:	(Tên cơ sở, số phòng học)
Thời gian học:	(Học kỳ, Ngày học, tiết học)